

CHÙA HOA Ở CẦN THƠ

Trần Phỏng Điều*

Quá trình hình thành các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ

Người Hoa ở Cần Thơ thường sống tập trung tại các đô thị, nơi dân cư đông đúc để thuận tiện cho công việc buôn bán, làm ăn của mình. Ngoài ra, ở các vùng ngoại ô cũng có một bộ phận người Hoa sinh sống bằng cách vừa buôn bán vừa trồng trọt. Ở thành thị, họ thường sống thành từng cụm dân cư theo ngôn ngữ của cộng đồng mình. Còn ở nông thôn, họ sống xen kẽ với người Việt và người Khmer.

Lúc đầu, khi mới đặt chân đến Việt Nam, người Hoa cảm thấy lạ lẫm trước cảnh xứ lạ quê người. Trong buổi đầu ấy, họ phải trải qua rất nhiều khó khăn để ổn định cuộc sống. Từ phong tục tập quán, thổ ngơi, ngôn ngữ... mọi thứ đối với họ đều xa lạ. Nhưng với bản chất cần cù, chịu khó, người Hoa đã dần dần thích nghi với hoàn cảnh mới. Từ công việc chọn đất cất nhà đến việc trồng trọt, buôn bán giúp cho cuộc mưu sinh, nhất nhất họ phải đổ mồ hôi sôi nước mắt, đặc biệt là trong quá trình khai phá mảnh đất hoang Nam Bộ này, họ đã cùng với dân tộc Việt anh em đổ biết bao máu xương để tạo lập được vùng đất trù phú như ngày nay. Người Hoa là một dân tộc rất dễ thích nghi với hoàn cảnh mới, họ lại rất năng động, vì vậy cuộc đất nào mà họ chọn không giúp ổn định cuộc sống thì họ lập tức di chuyển đi tìm nơi ở mới. Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Cần Thơ về cơ bản đã khai phá xong. Hơn nữa, đây là vùng đất tốt, ít chịu ảnh hưởng của thời tiết, khí hậu khắc nghiệt. Con người Cần Thơ lại hào phóng, hiền hòa, mến khách nên dần dần đã thu hút được sự di cư của một số người Hoa đến đây định cư, lập nghiệp. Và chỉ sau một thời gian định cư ở Cần Thơ, cộng đồng người Hoa ở đây đã ăn nên làm ra, không chỉ có cái ăn, cái mặc mà còn vươn lên khá giả, làm chủ của nhiều cơ sở như các chành lúa ở Cái Răng với các tên tuổi nổi tiếng một thời: Lâm Chi Phát, Lâm Dung Xương, Khổng Cẩm Hưng... Điều này, ngoài tài nghệ kinh doanh khéo léo, sự chịu khó, chất chiu không thể không nói đến yếu tố địa lợi, nhân hòa ở Cần Thơ.

Cùng với sự lớn mạnh về kinh tế, các dãy phố, nhà xưởng sầm uất của người Hoa mọc lên ở Cần Thơ là các ngôi chùa Hoa⁽¹⁾ được xây dựng từ khá sớm. Ngay từ buổi đầu, cuộc sống chưa mấy ổn định, người Hoa cũng đã có ý thức xây dựng chùa, miếu rồi. Vì đây là điều kiện tiên quyết giúp họ ổn định đời sống tinh thần nơi miền xa xứ lạ. Quê nhà không yên ổn, họ phải bỏ quê hương mà ra đi, và sau nhiều ngày lênh đênh trên sóng biển, cái chết cận kề, họ có thể bỏ mạng bất cứ lúc nào, nay lại được bình an trên một vùng đất mới đã không khỏi khiến họ có ý niệm về thần chi phối. Do đó, các ngôi chùa Hoa mọc lên trong cộng đồng của họ là lẽ đương nhiên. Đặc biệt là càng về sau, khi cuộc sống của họ càng ổn định, công việc kinh doanh của họ phát đạt thì nhu

* Trường Cao đẳng thành phố Cần Thơ.

cầu tín ngưỡng lại càng tăng cao. Đây là dạng tín ngưỡng mà họ mang theo từ quê nhà, kết hợp với tín ngưỡng bản địa đã tạo nên nét đặc trưng riêng của cộng đồng người Hoa ở Nam Bộ nói chung, ở Cần Thơ nói riêng.

Các ngôi chùa, miếu xưa đơn sơ, nhỏ bé đã lần lần được trùng tu, xây dựng lại theo hướng ngày càng bề thế hơn, rực rỡ hơn. Và bên cạnh đó, các ngôi chùa Hoa mới không ngừng được mọc lên để đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa nơi đây. Có thể nói, ở đâu có người Hoa cư trú, ở đó tất có chùa Hoa. Chùa Hoa được xây cất phần lớn ở cặp mé sông, như: Hiệp Thiên Cung Ba Láng (Cái Răng), Võ Đế cổ miếu (Ô Môn), Quan Đế võ miếu (Bình Thủy)... hoặc được xây dựng ở những nơi dân cư đông đúc, như: Hiệp Thiên Cung (Cái Răng), Thất Phủ võ miếu (Thốt Nốt), Quảng Triệu hội quán (TP Cần Thơ)... Việc lựa chọn địa điểm để xây chùa cũng là một trong những quan niệm trong đời sống tín ngưỡng của người Hoa ở Cần Thơ. Do buổi đầu đường bộ chưa phát triển, người ta đi lại chủ yếu bằng đường sông nên việc xây chùa cặp mé sông đã đáp ứng được nhu cầu tín ngưỡng của mọi người. Người ta có thể dễ dàng cho ghe, xuồng tấp vào bờ để lên chùa khói hương cúng bái. Ngoài ra, trong tâm thức của người Hoa, sông nước là điều hết sức thiêng liêng. Bởi khi di cư đến Việt Nam, họ chủ yếu đi bằng đường thủy, công việc làm ăn, buôn bán buổi đầu cũng chủ yếu diễn ra ở bến sông nên sông nước có ấn tượng hết sức đặc biệt đối với họ. Họ quan niệm rằng: Chính các vị thần sông, thần biển, các vị thần chuyên cứu người trên biển như Bà Thiên Hậu, Phật Bà Quan Âm chẳng hạn đã phù hộ cho họ rất nhiều trong những chuyến hải trình xa xôi đến Việt Nam, cũng như trong công việc mua bán sau này. Nên ngôi chùa được xây cất ở cặp mé sông chính là để các vị thần trấn giữ, ngăn chặn mọi điều xui xẻo, đem những điều may mắn, tốt lành đến với họ.

Còn việc xây chùa ở những nơi đông đúc, ngoài việc thuận tiện cho khách thập phương đến viếng chùa, còn là sự cầu cho mua may bán đắt, được bình an, mạnh khỏe cho cộng đồng. Do đó, nhìn vào ngôi chùa, người ta có thể biết được lịch sử định cư của người Hoa ở vùng đất đó và đồng thời cũng biết được tiềm lực kinh tế của nhóm người Hoa ở khu vực đó.

Ở thành phố Cần Thơ có tổng cộng 14 ngôi chùa⁽²⁾ của người Hoa được dựng lên, có những ngôi chùa được xây dựng từ khá sớm, với chất liệu bằng gỗ tốt, được chuyên chở từ chính quốc sang. Mỗi ngôi chùa đều do một nhóm người Hoa tạo dựng: Hội quán Quảng Đông, hội quán Triều Châu, nhưng cũng có hội quán do các nhóm người Hoa và người Việt cùng tham gia tạo lập, như Hiệp Thiên Cung Cái Răng gồm 5 ban: Quảng Đông, Triều Châu, Phúc Kiến, Hẹ và một ban của người Việt. Tất cả cùng tham gia quản lý và phụ trách các nghi thức tế lễ.

Với số lượng chừng ấy ngôi chùa tuy chưa phải là nhiều nhưng cũng là một minh chứng hùng hồn cho đời sống văn hóa tinh thần của họ trong cộng đồng dân tộc. Cũng như các dân tộc khác, đời sống văn hóa, tín ngưỡng của người Hoa rất phong phú và đa dạng. Trong năm họ có rất nhiều lễ hội và thờ các vị thần khác nhau. Tiêu biểu nhất là họ thờ Quan Công và Thiên Hậu Thánh Mẫu. Hầu hết các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ đều thờ Quan Công là

chính, mà dân gian quen gọi là chùa Ông. Người ta thường lấy vị thần được thờ chính để đặt tên cho ngôi chùa, cũng như dùng những mỹ tự nhằm thể hiện ước vọng an lành như chùa Ông, Hiệp Thiên Cung..., dù với các tên gọi khác nhau nhưng nhìn chung các ngôi chùa của người Hoa ở Cần Thơ đều thờ vị thần chính là Quan Công. Có thể nói, trong lĩnh vực đời sống văn hóa, tín ngưỡng của người Hoa, Quan Công hiện lên như một vị thần đầy dũng khí, tín nghĩa. Điều đó cũng ảnh hưởng đến cuộc sống của người Hoa, đặc biệt là trong lĩnh vực buôn bán, kinh doanh thì họ rất giữ chữ tín. Vì vậy, nơi nào có đông đảo người Hoa sinh sống, họ đều thành lập hội quán, hay chùa để thờ Quan Công như là sự hiện thân cho tâm tính và lối sống của họ. Bàn thờ Ông được đặt rất trang trọng ở nơi chính điện. Có nơi người ta đóng một cái khám để thờ Ông, bên trong đặt tượng thờ, phía ngoài có võng rèm, hoa văn, câu đối rất trang trọng như Quảng Triệu hội quán. Hoặc có nơi tạc tượng Ông rồi để lên ngai thờ, hai bên là tượng của Quan Bình (con nuôi của Ông) và Châu Xương (một người trung thành với Ông cho đến chết). Phía trước là xích thố - con ngựa đã đồng hành cùng Ông xông pha nơi trận mạc, như Hiệp Thiên Cung Thanh Mỹ...

Tuy hầu hết các ngôi chùa của người Hoa ở Cần Thơ đều thờ Quan Công là chính, nhưng điều đó không có nghĩa là trong chùa chỉ thờ độc nhất Quan Công, mà còn thờ chung với các vị thần khác, như: Tài Bạch Tinh Quân, Phúc Đức Chính Thần, Thiên Hậu Thánh Mẫu, Phật Bà Quan Âm... Đặc biệt là Thiên Hậu Thánh Mẫu luôn luôn được thờ song hành với Quan Công mặc dù đôi khi chỉ là vị thần được thờ phụ. Người Hoa đều xem Bà như một vị thần biển có công giúp đỡ ngư dân, thương buôn... Vì Cần Thơ là vùng đồng bằng, không có biển nên không nhất thiết phải lập riêng nhiều miếu thờ Bà. Cả thành phố Cần Thơ chỉ duy nhất có một Thiên Hậu miếu để thờ Bà với tư cách là vị thần được thờ chính.

Đa số chùa của người Hoa ở Cần Thơ đều được xây dựng ở những nơi dân cư đông đúc nên rất thuận tiện cho việc đi lại hương khói, cúng bái. Các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ tuy không lớn nhưng đều mang màu sắc cổ kính, có niên đại khoảng 150 năm. Kết cấu cũng rất đa dạng và phong phú. Có nơi xây theo hình chữ *quốc* như Quảng Triệu hội quán, có nơi xây theo hình chữ *khẩu* như Hiệp Thiên Cung Cái Răng... Kiến trúc thường được xây theo kiểu nhà khép kín, vuông góc với nhau, kế phần cửa chính thường có sân thiên tỉnh, xung quanh là các hoành phi, câu đối, võng, rèm, các hình hoa lá, chim muông... Trang trí bên ngoài thường có hình vẽ bát tiên, hình cá hóa long... Mái thường lợp ngói âm dương. Trên bờ nóc thường là những hình nhân bằng gốm sứ đủ màu, tượng thần nhật, nguyệt, lưỡng long tranh châu... Trên các thanh xà ngang thường được chạm khắc công phu, sơn son thếp vàng trông thật lộng lẫy. Trang trọng nhất là gian chính điện, nơi đó được bày các hương án để thờ, thường là được bố trí theo hàng ngang. Bàn thờ Quan Thánh Đế Quân được đặt ở giữa. Bàn thờ Thiên Hậu, Phật Bà Quan Âm được đặt ở hai bên. Nếu nơi nào không có thờ Phật Bà Quan Âm thì tượng Quan Công và Thiên Hậu Thánh Mẫu được đặt cùng một gian thờ như Hiệp Thiên Cung Cái Răng.



Hiệp Thiên Cung Cái Răng.



Chính điện Hiệp Thiên Cung Cái Răng.



Chính điện Thiên Hậu miếu.



Chính điện Thiên Hòa miếu.

Hệ thống chùa Hoa ở Cần Thơ đã phản ánh rõ nét về lịch sử di dân của người Hoa đến Cần Thơ, địa bàn sinh tụ, đời sống kinh tế, văn hóa-xã hội... Chẳng hạn như ở quận Cái Răng có đến ba ngôi chùa Hoa: Hiệp Thiên Cung Cái Răng, Hiệp Thiên Cung Thanh Mỹ, Hiệp Thiên Cung Ba Láng, cho phép ta đoán định được rằng, vùng Cái Răng xưa là địa bàn cư trú của đông đảo người Hoa. Còn Thất Phủ vô miếu ở Thốt Nốt được xây dựng vào năm 1883 đã cho ta



Quảng Triệu hội quán.

thấy, đây là vùng đất tiếp nhận người Hoa đến ngụ cư sớm nhất so với các quận, huyện khác ở Cần Thơ. Còn về bề thế, rực rỡ của Quảng Triệu hội quán ở TP Cần Thơ đã nói lên rằng, cộng đồng người Hoa ở đây có một tiềm lực kinh tế rất mạnh.

Sau nhiều năm định cư ở Cần Thơ, cuộc sống của người Hoa dần dần đi vào ổn định và phát triển vươn lên. Theo đó, giấc mơ trở về cố quốc cũng dần dần phai mờ trong tâm trí của họ. Đối với lớp hậu sinh thì giấc mơ

ấy càng trở nên xa vời hơn khi hàng ngày họ phải lo toan bao nhiêu việc mưu sinh, tiếp xúc, giao lưu với các dân tộc bản địa. Vì lẽ đó, mảnh đất Cần Thơ ngày càng gắn chặt cuộc đời của họ, đã trở thành quê hương của họ trong việc ổn định cuộc sống lâu dài. Sống cộng cư với các dân tộc bản địa lâu ngày, đời sống văn hóa của người Hoa cũng có những thích nghi, thay đổi cho phù hợp với nền văn hóa bản địa. Nhu cầu về văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo cũng khác nhiều so với những nét văn hóa, tín ngưỡng truyền thống ban đầu. Cuộc sống kinh tế khá giả, người Hoa ở Cần Thơ không chỉ xây thêm chùa, miếu mà còn nâng cấp, sửa chữa các ngôi chùa cũ, xuống cấp trở nên lộng lẫy hơn. Nếu như buổi đầu xây dựng, các vật liệu được chuyên chở chủ yếu từ chính quốc sang thì ngày nay, người Hoa đã dùng các vật liệu ở địa phương mỗi khi xây dựng, sửa chữa ngôi chùa. Cách bài trí kiểu kiến trúc của các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ cũng dần dần khác xa so với kiểu kiến trúc của cội nguồn. Cùng cộng cư lâu ngày với các dân tộc Việt, Khmer anh em, người Hoa cũng đã chấp nhận dung hợp các tín ngưỡng khác trong ngôi chùa của mình bằng cách phối tự giữa Quan Công, Thiên Hậu, Phật Bà Quan Âm, Neak Tà... Và cuối cùng, chùa Hoa ở Cần Thơ không chỉ là nơi sinh hoạt tín ngưỡng của cộng đồng người Hoa ở đây, mà đó còn là nơi giao lưu văn hóa, sinh hoạt tín ngưỡng của bà con người Việt, người Khmer nữa. Bởi, *“Thần thánh của dân tộc khác vẫn là tiêu biểu cho việc khuyến thiện trừ ác, tuy khác về tên gọi, về hình tượng... Đã đồng hóa, đã tôn kính rồi thì người bản địa và người mới đến chẳng ai mang mặc cảm tự ti hoặc tự tôn. Tất cả đều bình đẳng trước thần thánh.”*⁽³⁾



Tượng Thiên Hậu Thánh Mẫu ở Thiên Hậu miếu.

Hai vị môn thần ở Quảng Triệu hội quán

Tượng Xích Thổ Quan Đế võ miếu.

Đặc điểm chùa Hoa ở Cần Thơ

Kiến trúc là một trong những loại hình nghệ thuật xuất hiện sớm nhất của loài người. Nó đồng hành cùng xã hội loài người khi mà con người sống thành một cộng đồng có tổ chức. Trung Quốc là một quốc gia có lịch sử kiến trúc từ lâu đời nên kiến trúc Trung Hoa hiện nay là một trong những di sản văn hóa của nhân loại. Nghệ thuật kiến trúc này không chỉ tồn tại bên trong lãnh thổ Trung Quốc mà nó đã được những người Hoa di cư mang sang những quốc gia mà họ đang định cư, làm cho kiến trúc Trung Hoa ngày càng được phổ biến rộng rãi hơn.

Cả trăm năm định cư tại Cần Thơ, người Hoa ở đây tuy đã có những mối giao lưu về văn hóa với các dân tộc bản địa, nhưng họ vẫn bảo tồn được những nét văn hóa truyền thống của mình. Vì vậy, chùa Hoa ở đây luôn mang những dáng vẻ riêng, tạo nên nét đặc thù so với lối kiến trúc của cư dân bản địa. Đó là kiểu kiến trúc kế thừa đường nét kiến trúc truyền thống ở Trung Quốc, nhưng đồng thời có sự kết hợp hài hòa với kiểu kiến trúc bản địa, làm cho kiến trúc chùa Hoa ở Cần Thơ có kiểu dáng riêng khác xa với kiểu kiến trúc truyền thống Trung Quốc nhưng đồng thời cũng không giống với kiến trúc của địa phương mà họ đang sinh sống. Đây thật sự là một kiểu kiến trúc mang bản sắc hết sức đặc trưng của người Hoa ở Cần Thơ nói riêng, ở Nam Bộ nói chung.

Và cũng chính nét đặc trưng này đã làm cho chúng ta dễ dàng nhận ra các ngôi chùa Hoa lẫn trong cảnh quan của khu vực địa bàn cư trú, với các màu sắc sặc sỡ, kiểu kiến trúc, nghệ thuật trang trí... Hầu hết các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ được xây dựng theo hình chữ *quốc* hoặc chữ *khẩu*. Thường lấy tòa nhà chính, có chiều cao vượt trội hơn làm trung tâm và hai phần phụ ở hai bên, thấp hơn chút ít nhằm mục đích làm nổi bật gian chính điện, nơi thờ thần, hai gian phụ hai bên là trường học, hội quán.

Hầu hết các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ đều được xây ở nơi dân cư đông đúc nên khuôn viên chùa rất hẹp, không gian chùa còn bị thu hẹp lại bởi các dãy nhà cao tầng xung quanh. Điều này gây rất nhiều khó khăn cho Ban trị sự chùa mỗi khi muốn tổ chức những ngày hội lớn. Trong số các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ, chỉ có Quảng Triệu hội quán có không gian tương đối rộng rãi hơn là do mặt tiền chùa tiếp giáp với con đường lớn. Các ngôi chùa còn lại gần như không có một khoảng sân đủ rộng để tổ chức một ngày hội lớn thu hút đông đảo khách đến dự. Các chùa Hoa ở Cần Thơ phần lớn đều xây cổng tam quan, cổng này được làm bằng sắt, hoặc bằng xi măng, trông rất chắc chắn. Ở phần cổng được trang trí nhiều màu sắc, hoa văn uốn lượn, hoặc câu đối. Mái chùa thường lợp ngói âm dương màu đỏ thẫm, ở các gờ bó mái có gắn ngói ống màu xanh lưu ly. Trên mái nóc thường có tượng đôi rồng tranh lấy quả châu, theo mô típ *Lưỡng long tranh châu*. Các đầu đao thường ít cong nhưng trên đó thường có tượng của các vị thần tiên, thần nhật, nguyệt, hình cá hóa long... Mặt trước chùa, dưới mái thường là một quần thể tiểu tượng về các vị thần tiên được lấy từ các truyền thuyết bên Trung Quốc, như *Tam Quốc diễn nghĩa*, *Tây du ký*... Dưới mái phía trước cổng chùa thường có bức phù điêu làm theo mô hình chiếc thuyền, trên thuyền có rất nhiều hình nhân nhỏ, gợi lại cảnh người Hoa đi thuyền sang định cư ở Việt Nam. Hai bên cửa chùa thường có những quả đèn cầu to treo lủng lẳng. Trên các đèn cầu đó là những câu chúc phúc bằng chữ Hán: *Phong điều vũ thuận*, *Hiệp gia bình an*... Hai bên bức vách ở phía trước là các hình vẽ hết sức công phu và khéo léo của các nghệ nhân, càng tô điểm cho ngôi chùa thêm lộng lẫy hơn. Các hình vẽ này cũng lấy đề tài từ những câu chuyện trong truyền thuyết Trung Quốc, như *Nhị thập tứ hiếu*, *Tây du ký*, *Bát tiên quá hải*... Cửa chùa thường được làm bằng gỗ quý nên khá chắc chắn, chốt cài cửa luôn là một thanh gỗ kéo ngang và toàn bộ bản lề cửa gỗ bắt vào gạch cửa bằng đá. Ngoài ra, cửa chùa Hoa ở Cần Thơ còn có trang trí mắt cửa dạng mặt hổ phù ngậm vòng cung song song với hình vẽ của các vị môn thần.

Kế lớp cửa chính này là một cửa bình phong án ngữ nhằm tránh mọi người nhìn thẳng từ ngoài vào trong. Cửa bình phong này cũng được trang trí công phu và đẹp mắt. Phía trên cửa bình phong được chạm lõng hình hoa lá chim muông, phía dưới là các hình vẽ phong cảnh. Sau cửa bình phong là sân thiên tỉnh (giếng trời). Hầu hết các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ đều có sân thiên tỉnh. Đây là nơi dùng để lấy ánh sáng cho cả khuôn viên bên trong chùa, đồng thời cũng tạo nên một không khí trang nghiêm cho khu vực thờ tự. Kế sân thiên tỉnh là khu vực tiền điện. Đây là khu vực được bài trí rất thoáng đãng và cũng là nơi đặt tượng thờ các vị Phúc Đức Chính Thần, Mã Tiền Tướng Quân. Và đây cũng là nơi dùng để đặt bia công đức, ghi lại tên và số tiền đóng góp trong các lần trùng tu chùa, nơi dùng để ghi tên những người trong Ban trị sự chùa, tên của người đầu được đèn qua các thời kỳ. Sau gian tiền điện là gian trung điện. Nơi đây thường dùng để đặt bộ ngũ sự, Thiên công đàn, một số bàn để đặt lễ. Ở khu vực này, còn đặt một bộ bát bửu với tám món binh khí chia thành hai hàng dọc bên bàn thờ.

Sau gian trung điện là gian chính điện. Đây là nơi quan trọng nhất trong chùa, là gian thờ chính của các vị thần được thờ chính trong chùa, cách bài trí và không khí ở gian chính điện này toát lên vẻ nghiêm trang, thành kính. Và đây cũng là nơi được trang trí tỉ mỉ và lung lay nhất trong chùa.

Trên đây là các kiểu kiến trúc chung của chùa Hoa ở Cần Thơ. Tuy nhiên, không phải bất kỳ ngôi chùa nào cũng đều có kiến trúc như vậy. Tùy điều kiện kinh tế, không gian của từng ngôi chùa mà có một số dị biệt giữa ngôi chùa này với ngôi chùa khác. Có chùa trang trí sắc sỡ, kiểu kiến trúc phức tạp, như Quảng Triệu hội quán, Võ Đế cổ miếu... Lại có những ngôi chùa được trang trí và lối kiến trúc cực kỳ đơn giản, như Hiệp Thiên Cung Ba Láng, chùa Ông ở Bình Thủy.

Trang trí trong chùa Hoa ngoài việc làm đẹp cho ngôi chùa còn thể hiện sự tài hoa, khéo léo của các nghệ nhân. Bên cạnh đó, trang trí trong chùa còn cho chúng ta thấy được tiềm lực kinh tế của nhóm người Hoa ở khu vực đó. Chùa Hoa được trang trí nổi bật bởi màu chủ đạo là màu đỏ, vì người Hoa quan niệm màu đỏ là màu tốt lành, màu của cát tường, đem lại sự may mắn và bình an cho mọi người. Bên cạnh màu đỏ là màu thếp vàng, mang tính đặc trưng của người Hoa ở Nam Bộ. Họ thường trang trí trên các hàng cột, đắp nổi các câu đối bằng sơn son thếp vàng. Bên cạnh các màu sắc là một hệ thống vồng lọng, chạm khắc, chạm lõng được người Hoa trang trí một cách hợp lý chẳng những làm nổi bật ngôi chùa mà còn làm cho ngôi chùa trở nên tôn nghiêm hơn. Nhưng nổi bật nhất trong các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ phải kể đến một *rừng* câu đối trong chùa. Từ ngoài cổng vào đến gian chính điện trong chùa, đâu đâu ta cũng gặp câu đối. Câu đối được trang trí đều khắp trong chùa, từ trái qua phải, từ trước ra sau. Câu đối được treo dưới dạng hoành phi, được chạm khắc hoặc ốp vào cột, được treo lơ lửng từ trên trần xuống... tất cả tạo nên một nét đặc trưng không lẫn vào đâu được của các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ.

Về hệ thống tượng thì chùa Hoa ở Cần Thơ có hai loại: đó là tượng tròn và phù điêu. Các tượng tròn thường được làm bằng thạch cao, đất, giấy bồi, bằng

gỗ và xi măng. Đó là tượng của các vị thần: Quan Công, Thiên Hậu, Ông Bồn, Phúc Đức Chính Thần... Mỗi chùa Hoa có một tượng thần chính cao lớn, như chùa Ông thì thờ Quan Công, chùa Bà thờ Thiên Hậu. Các tượng này được tạc khá chân phương, tả thực và sơn màu theo quy ước nhất định, như: mặt Quan Công bao giờ cũng màu đỏ, áo bào phải màu xanh, râu năm chòm... Ngoài các vị thần này, chùa Hoa ở Cần Thơ còn có một số tượng của các linh vật như ngựa, sư tử...

Phù điêu cũng chiếm một vị trí quan trọng trong các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ. Từ các bao lơn, các hoành phi, liễn đối, cho đến vòm cửa... đâu đâu cũng có phù điêu. Phù điêu được chia làm hai dạng: chạm nổi và chạm lõng.

Những phù điêu chạm nổi khá lớn và đẹp trong các chùa là mô hình một chiếc thuyền với đầy đủ các nhân vật trong các tư thế khác nhau, được treo trên cao ngay cửa chùa, gọi là Nghi môn. Phù điêu chạm nổi còn dùng vào việc trang trí các hoành phi, câu đối, các con vật trong tứ linh được đắp bằng xi măng vôi vữa, làm thành một bức tranh thờ nơi vách tường.

Kỹ thuật chạm lõng được sử dụng nhiều trong trang trí các bao lơn, điện thờ. Đây thật sự là nơi thể hiện sự tài hoa của các nghệ nhân trong việc góp phần cho ngôi chùa thêm lộng lẫy. Nhiều bao lơn với các đường nét chạm trở tinh tế, uyển chuyển, sự phối cảnh nhịp nhàng, vừa giữ được sắc thái nghiêm trang của điện thờ, vừa tạo được sự hấp dẫn của cuộc sống yên bình, trù phú.

Người Hoa là dân tộc có truyền thống lưu giữ những giá trị văn hóa của dân tộc. Dù họ sống tha hương nơi đất khách quê người nhưng những giá trị văn hóa truyền thống luôn được họ giữ gìn và phát huy. Từ phong tục tập quán đến ngôn ngữ, tính cách... nhất nhất đều được họ lưu truyền một cách có ý thức từ đời này sang đời khác.

Trong lĩnh vực tín ngưỡng cũng vậy, người Hoa vẫn luôn thờ các vị thần thuộc nền văn hóa của họ. Có thể nói, hơn 90% các vị thần được thờ trong chùa Hoa ở Cần Thơ đều có nguồn gốc từ Trung Quốc. Từ thần tích đến lễ nghi cúng bái người Hoa cũng đều giữ theo phong tục truyền thống. Mặc dù có một ít đổi thay cho phù hợp với thực tế nhưng cơ bản vẫn giữ nguyên giá trị ban đầu. Chẳng hạn, việc một số nhà nghiên cứu cho rằng, ở Nam Bộ khi cúng Quan Công thì không ai cúng gà vì người ta quan niệm, gà là ân nhân của Quan Công. Nhận xét này hơi vội vàng. Thực tế ở Cần Thơ, có rất nhiều gia đình và ngôi chùa của người Hoa vẫn cúng gà vào ngày vía Quan Công. Đây là truyền thống của dân tộc, họ vẫn giữ mà không hề bị tác động bởi bên ngoài. Còn về thần tích của các vị thần, tất cả đều có nguồn gốc ở Trung Quốc, không hề có thần tích nào ở nơi khác được họ sử dụng. Chính điều này đã giúp họ bảo lưu được nhiều nét đẹp trong văn hóa truyền thống của dân tộc mình.

Mặc dù nói người Hoa luôn có ý thức giữ gìn và bảo lưu truyền thống văn hóa dân tộc nhưng nói như thế không có nghĩa là họ bảo thủ, đóng cửa với các nền văn hóa khác. Trong chừng mực nào đó, người Hoa vẫn mở cửa chùa đón nhận các vị thần của các dân tộc khác vào.

Cuộc sống chung chạ nhiều năm giữa các dân tộc Việt, Khmer, Hoa ở Cần Thơ đã giúp cho cộng đồng các dân tộc này có sự giao lưu văn hóa với nhau.

Trong nhiều năm chung sống xen cư và cận cư, giờ đây người ta không còn phân biệt vị thần này là của dân tộc nào, mà người ta chấp nhận tất cả các vị thần được thờ mà không hề phân biệt nguồn gốc miễn là vị thần đó có thể giúp cuộc sống người ta tốt hơn.

Vì lẽ đó, hầu như không có bất cứ ngôi chùa Hoa nào ở Cần Thơ thờ chỉ một thần. Cho dù đó là chùa Ông hay chùa Bà cũng đều có từng tự với nhiều vị thần khác. Gọi chùa Ông, chùa Bà hay miếu Ông Bồn là cách gọi theo vị thần chính được thờ trong chùa. Bên cạnh vị thần chính này, lúc nào người ta cũng thờ thêm nhiều vị thần khác nữa. Như chùa Ông thì thờ thêm Bà Thiên Hậu và ngược lại.

Ngôi chùa trong đời sống người Hoa ở Cần Thơ

Nhìn vào hệ thống chùa Hoa ở Cần Thơ, người ta nhận thấy tính thực tiễn của cộng đồng dân tộc này rất cao. Điều này được thể hiện ở việc thờ cùng lúc nhiều vị thần trong chùa, với mong muốn các vị thần này phù hộ cho họ về mọi mặt trong cuộc sống. Họ thờ Quan Công ngoài việc Quan Công tượng trưng cho sự trung hiếu tiết nghĩa còn là mong vị thần này giúp họ đuổi mọi tà ma để trong nhà được yên ổn; Thờ Bà Thiên Hậu là mong bà phù hộ cho họ được bình an sau những chuyến hải trình xa xôi; Thờ Phật Quan Âm là mong được cứu khổ cứu nạn, giải trừ tai ách; Thờ Phúc Đức Chính Thần là cầu mong tiền vô như nước, sự nghiệp hanh thông, buôn bán phát đạt...

Tính thực tiễn còn thể hiện rõ nét qua một số hoành phi, câu đối trong chùa. Nào là:

Ân triêm hậu trạch
(*Ơn cao đức dày*)
Tài tinh cao chiếu
(*Tài lộc trên cao soi xuống*)

Hay:

Địa tiếp Côn Sơn khai bảo thụ
Môn thông lệ thủy khởi đan sa.
(*Đất có Côn Sơn nở nhiều cây quý*
Cửa như dòng nước có nhiều đan sa)

Tất cả đều nhắm đến một cuộc sống an lành, hạnh phúc.

Chùa Hoa ở Cần Thơ là cơ sở tín ngưỡng của cả cộng đồng người. Mỗi người đều chung tay góp sức gây dựng các cơ sở thờ tự. Đây là những người có cùng tâm nguyện, chung sở thích cùng nhau làm trên cơ sở tự nguyện nên dễ dàng liên kết cộng đồng, và vì thế tạo được tính đoàn kết cao.

Sống trong một cộng đồng người, chắc chắn không ai làm hài lòng hết thấy, cũng như không ai có thể yêu hết mọi người. Người ta có thể không đồng ý nhau việc này việc kia, không thích nhau tính cách của người này người nọ nhưng khi tất cả đứng trước thần thánh thì dường như mọi người quên hết những hiềm khích với nhau, tất cả cùng chung tay góp sức lo phụng thờ thần. Từ đó tâm họ trở nên bình lặng hơn, tất cả vì cái chung, gác lại chuyện riêng tư, gần gũi nhau hơn và đoàn kết với nhau hơn.

Con người là động vật có lòng tham không đáy. Cho nên, không có gì thỏa mãn hết các dục vọng của con người. Khi người ta có tiền bạc đầy nhà, vợ đẹp con ngoan, chức cao quyền trọng thì con người vẫn chưa thỏa mãn. Chưa thỏa mãn vì họ muốn được nhiều hơn và vì sợ những thứ đó một ngày nào đó sẽ mất đi, nên họ cầu viện thần thánh, mong thần thánh giúp cho họ đạt được ý nguyện. Đây là lý do giải thích tại sao người ta thường đến chùa.

Mặt khác, khi con người bất lực trước cuộc sống, không lý giải được các hiện tượng xảy ra xung quanh mình thì người ta cũng cầu viện đến thần thánh. Mà trở trêu thay, trong bất kỳ xã hội nào cũng có một bộ phận không nhỏ những người bất hạnh, đó là lý do để các cơ sở tín ngưỡng tồn tại mãi.

Vì vậy có thể nói, ngôi chùa đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong cuộc sống của con người. Không ai có thể hình dung được, một ngày nào đó con người sẽ không tin vào bất cứ thứ gì, kể cả thần thánh, thì xã hội lúc bấy giờ sẽ ra sao. Từ việc mùa màng thất bát, khổ đau bệnh hoạn... đến sinh ly tử biệt xã hội loài người đều phải trải qua. Và khi một người nào đó gặp phải những bất trắc trong cuộc đời, kể cả những bất trắc có thể lý giải được hoặc không lý giải được thì lúc bấy giờ người ta sẽ cầu viện đến thần thánh. Người ta tin rằng, các vị thần tối cao mà họ cầu viện sẽ phù hộ độ trì cho họ được tai qua nạn khỏi, có được cuộc sống bình an, hạnh phúc. Từ đó, giúp họ gượng dậy sau khổ đau để tiếp tục vững tin vào cuộc sống.

Các sinh hoạt trong chùa Hoa không chỉ giúp cho cộng đồng người Hoa ở đây đoàn kết, tạo được niềm tin trong cuộc sống, mà nó còn góp phần tích cực vào các hoạt động xã hội của họ.

Hàng năm, chùa Hoa ở Cần Thơ có nhiều lễ hội, mà mỗi lễ hội đều quy tụ được một số lượng lớn người Hoa tham gia. Phần lớn trong số đó là những người thành đạt trong buôn bán kinh doanh nên họ quyên góp cho chùa hàng năm một số tiền rất lớn. Ngoài ra, trong chùa còn có nhiều hoạt động có thu khác, như bán nhang; xem ngày cất nhà, cưới gả; tổ chức đấu đèn... Tất cả số tiền thu được này đều được Ban trị sự nhà chùa dùng vào việc có ý nghĩa chứ không ai bỏ túi riêng cả. Kinh phí thu được hàng năm thường được các chùa Hoa ở Cần Thơ sử dụng như sau: trích ra một phần gửi ngân hàng - số tiền này để dành sửa chữa chùa; một phần cho trường Hoa ngữ; phần còn lại dùng làm việc từ thiện, như: góp tiền xây trường, xây nghĩa trang, ủng hộ người nghèo địa phương phát gạo và tiền cho người nghèo trong dịp rằm tháng Bảy...

Mặc dù đã trải qua một thời gian rất dài định cư ở nước ta, nhưng về cơ bản người Hoa vẫn giữ được bản sắc văn hóa của dân tộc mình, điều này được chứng minh qua hệ thống chùa Hoa ở Cần Thơ. Trong chùa, họ sử dụng phần lớn các vị thần có nguồn gốc từ quê cha đất tổ để thờ phụng. Đồng thời qua đó, họ cũng mở rộng giao lưu văn hóa với các dân tộc cùng cộng cư, được thể hiện qua việc phối tự các vị thần của người Việt và người Khơme vào trong chùa để thờ chung. Chính điều này làm cho tính đa thần trong chùa Hoa ở Cần Thơ hiện lên rõ nét.

Chùa Hoa ở Cần Thơ không chỉ phản ánh tâm lý của cộng đồng tộc người này về nhận thức thế giới xung quanh, mà hệ thống các ngôi chùa ở đây còn giúp họ cân bằng tâm lý, vững tin vào cuộc sống; tạo sự đoàn kết trong cộng đồng; đồng thời góp phần tích cực vào việc từ thiện xã hội.

T P D

CHÚ THÍCH

- (1) Khái niệm *chùa* ở đây được chúng tôi sử dụng theo cách gọi của dân gian. Thực chất, các cơ sở tín ngưỡng của người Hoa ở Cần Thơ rất đa dạng, gồm nhiều loại hình. Ngoài *cung*, còn có *miếu*, *hội quán*... Nên, khái niệm *chùa* ở đây được chúng tôi sử dụng chỉ mang ý nghĩa tương đối, cụ thể là để chỉ các cơ sở tín ngưỡng, thờ tự các vị thần như Quan Công, Thiên Hậu, Ông Bồn... Các cơ sở tín ngưỡng khác không thuộc hệ thống này nằm ngoài phạm vi tìm hiểu của chúng tôi.
- (2) Hiệp Thiên Cung Thạnh Mỹ, Hiệp Thiên Cung Cái Răng, Thiên Hậu miếu, Hiệp Thiên Cung Ba Láng (quận Cái Răng); Quảng Triệu hội quán, Thiên Hòa miếu, Minh Nguyệt Cư Sĩ Lâm (quận Ninh Kiều); Quan Đế võ miếu (quận Bình Thủy); Cảm Thiên Đại Đế, Võ Đế cổ miếu, Thánh Đế cổ miếu, Linh Sơn cổ miếu, Thất Phủ cổ miếu (quận Ô Môn); Thất Phủ võ miếu (quận Thốt Nốt).
- (3) Huỳnh Quốc Thắng (2000), "Lễ hội dân gian người Việt ở Nam Bộ - yếu tố góp phần hình thành vùng văn hóa Nam Bộ - nét "gạch nối" của văn hóa Việt Nam và Đông Nam Á", trong cuốn *Văn hóa Nam Bộ trong không gian xã hội Đông Nam Á*, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 135.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan An (2005), *Người Hoa ở Nam Bộ*, Nxb Khoa học Xã hội.
2. Phan An (2006), *Góp phần tìm hiểu văn hóa người Hoa ở Nam Bộ*, Nxb Văn hóa-Thông tin.
3. Võ Thanh Bằng (Chủ biên) (2008), *Tín ngưỡng dân gian ở Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Nhiều tác giả (1990), *Chùa Hoa Thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Trần Hồng Liên (2005), *Văn hóa người Hoa ở Nam Bộ - tín ngưỡng và tôn giáo*, Nxb Khoa học Xã hội.
6. Tống Kim Sơn (2004), *Văn hóa vật chất và tổ chức xã hội của người Hoa ở Cần Thơ*, Luận văn Thạc sĩ Văn hóa học, Thành phố Hồ Chí Minh.

TÓM TẮT

Bài viết gồm 3 nội dung chính: Quá trình hình thành các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ; Đặc điểm của chùa Hoa ở Cần Thơ; và Ngôi chùa trong đời sống người Hoa ở Cần Thơ. Từ đó, tác giả nhận định: Mặc dù đã trải qua thời gian rất dài định cư ở Việt Nam, nhưng về cơ bản người Hoa vẫn giữ được bản sắc văn hóa của dân tộc mình, điều đó được chứng minh qua hệ thống các ngôi chùa Hoa ở Cần Thơ. Trong chùa họ thờ phụng chủ yếu các vị thần có nguồn gốc từ quê cha đất tổ. Nhưng mặt khác, người Hoa cũng mở rộng giao lưu văn hóa với các dân tộc bản địa, thể hiện qua việc phối tự các vị thần của người Việt và người Khơme vào trong chùa để thờ chung. Chính điều này làm cho ngôi chùa Hoa có tính đa thần khá rõ nét.

ABSTRACT

CHINESE TEMPLES IN CẦN THƠ CITY

The article includes 3 main parts: The process of forming Chinese temples in Cần Thơ City; Features of Chinese temples in Cần Thơ; and the role of temples in the life of Chinese people in Cần Thơ. Then, the author remarks that, basically, the Chinese people still keep their cultural identity despite a long time settling in Vietnam; it is proved by a system of Chinese temples in Cần Thơ. They mainly worship the spirits originated from their native country in these temples. On the other hand, Chinese people have also expanded cultural exchanges with indigenous peoples, expressed through the worship of Vietnamese and Khmer spirits together with their gods in these temples. This clearly expresses the polytheistic features of Chinese temples.